

Vận dụng nguyên lý phát triển của phép biện chứng duy vật để đề xuất một số biện pháp nâng cao ý thức chính trị cho sinh viên

Trần Thị Thuỳ Ninh*

*ThS. Khoa GD đại cương, Trường ĐHSP Kỹ thuật Nam Định

Received: 10/8/2024; Accepted: 16/8/2024; Published: 19/8/2024

Abstract: Development is the process of moving from lower to higher states, from less complete to more complete forms, from old qualities to new, more advanced ones. Development involves movement, but not all movement constitutes development; only those movements that trend upwards qualify as development. A common characteristic of development is its spiral progression, which incorporates and seemingly repeats previous phenomena, but at a higher level. This process unfolds gradually, interspersed with leaps that make development intricate and complex, potentially involving relative setbacks within overall progress. A comprehensive perspective helps overcome conservative, stagnant, and biased thinking in both cognitive and practical activities. Based on the study of the principle of development in dialectical materialism, several measures can be proposed to enhance political awareness among students.

Keywords: Development, spiral, students, political consciousness

1. Đặt vấn đề

Sự tác động qua lại giữa các yếu tố trong một sự vật hiện tượng hay giữa các sự vật làm cho sự vật vận động và phát triển. Sự tác động đó diễn ra trong hiện thực quyết định mối liên hệ hữu cơ giữa nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển. Phát triển là một quá trình tiến lên từ thấp đến cao. Sinh viên (SV) là bộ phận thanh niên ưu tú, có lòng yêu nước nồng nàn, yêu CNXH, có trách nhiệm với Tổ quốc, giàu tri thức, năng động, sáng tạo, có khả năng thích ứng, có khát vọng vươn lên. SV hiện nay là những chủ thể chính trị, nhiệm vụ chính trị của họ là sự nhận thức của mỗi cá nhân về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề chính trị trong nước và quốc tế. Ý thức chính trị có vai trò hết sức quan trọng, góp phần phát huy sự chủ động, sáng tạo và hành động chính trị tích cực của SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên lý phát triển của phép biện chứng duy vật

2.1.1. Quan niệm về sự phát triển

Quan điểm siêu hình xem sự phát triển chỉ là sự tăng lên hay giảm đi đơn thuần về mặt chất của sự vật. Những người theo quan điểm siêu hình coi tất cả chất của sự vật không có sự thay đổi gì trong quá trình tồn tại của chúng. Sự vật ra đời với những chất như thế nào thì toàn bộ quá trình tồn tại của nó vẫn

được giữ nguyên hoặc nếu có sự thay đổi nhất định về chất thì sự thay đổi ấy cũng chỉ diễn ra theo một vòng khép kín. Các nhà triết học siêu hình coi sự phát triển chỉ là sự thay đổi về mặt lượng của từng loại mà sự vật đang có, chứ không có sự sinh thành ra cái mới với những chất mới. Họ xem xét sự phát triển như là một quá trình tiến lên liên tục, không có những bước quanh co, thăng trầm, phức tạp.

Quan điểm biện chứng xem xét phát triển là quá trình vận động từ thấp đến cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn, từ chất cũ đến chất mới ở trình độ cao hơn. Như vậy, phát triển là vận động nhưng không phải mọi vận động đều là phát triển, mà chỉ vận động nào theo khuynh hướng đi lên thì mới là phát triển. Vận động diễn ra trong không gian và thời gian, nếu thoát ly không gian, thời gian thì không thể có phát triển.

Từ quan niệm, phát triển là sự vận động theo chiều hướng đi lên, các nhà kinh điển của CNMLN đã vạch rõ, thực chất của phát triển là sự phát sinh đối tượng mới phù hợp với quy luật tiến hoá và sự diệt vong của đối tượng cũ đã trở nên lỗi thời.

Phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa quan điểm siêu hình và quan điểm biện chứng về sự phát triển, V. I. Lênin viết: “Hai quan niệm cơ bản về sự phát triển (sự tiến hoá): sự phát triển coi như là sự giảm đi và tăng lên, như là lặp lại, và sự phát triển coi như là sự thống nhất của các mặt đối lập (sự phân đôi của cái thống nhất thành những mặt đối lập bài trừ

lẫn nhau và mối quan hệ lẫn nhau giữa các mặt đối lập ấy)... Quan niệm thứ nhất là chết cứng, nghèo nàn, khô khan. Quan niệm thứ hai là sinh động... cho ta chìa khoá của “sự tự vận động” của tất cả mọi cái đang tồn tại; chỉ có nó mới cho ta chìa khoá của những “bước nhảy vọt”, của “sự gián đoạn của tính tiệm tiến”, của sự “chuyển hoá thành mặt đối lập”, của sự tiêu diệt cái cũ và sự này sinh ra cái mới”²²...

Sự phát triển thể hiện rất khác nhau trong hiện thực tùy theo hình thức tồn tại cụ thể của các dạng vật chất. Sự phát triển ở giới vô cơ biểu hiện dưới dạng biến đổi các yếu tố và hệ thống vật chất, sự tác động qua lại giữa chúng và trong những điều kiện nhất định sẽ làm nảy sinh các hợp chất phức tạp. Từ đó cũng làm xuất hiện các hợp chất hữu cơ ban đầu - tiền đề của sự sống.

2.1.2. Đặc điểm chung của sự phát triển

Đặc điểm chung của sự phát triển là tính tiến lên theo đường xoáy ốc, có kế thừa, đường như lặp lại sự vật, hiện tượng cũ nhưng trên cơ sở cao hơn. Trong phép biện chứng duy vật, phát triển là một trường hợp đặc biệt của vận động, chỉ khái quát xu hướng chung của vận động là vận động đi lên của sự vật, hiện tượng mới trong quá trình thay thế sự vật, hiện tượng cũ

2.1.3. Tính chất của sự phát triển

Tính khách quan thể hiện ở chỗ, nguồn gốc của nó nằm trong chính bản thân sự vật, hiện tượng, chứ không phải do tác động từ bên ngoài và đặc biệt không phụ thuộc vào ý thích, ý muốn chủ quan của con người.

Tính phổ biến thể hiện ở chỗ sự phát triển có mặt ở khắp mọi nơi trong các lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy

Tính kế thừa được thể hiện sự vật, hiện tượng mới ra đời không thể là sự phủ định tuyệt đối, phủ định sạch trơn, đoạn tuyệt một cách siêu hình đối với sự vật, hiện tượng cũ. Sự vật, hiện tượng mới ra đời từ sự vật hiện tượng cũ, chứ không phải ra đời từ hư vô.

Tính đa dạng, phong phú, tuy sự phát triển diễn ra trong mọi lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy, nhưng mỗi sự vật, hiện tượng lại có quá trình phát triển không giống nhau. Tính đa dạng, phong phú của sự phát triển còn phụ thuộc vào không gian và thời gian, vào các yếu tố, điều kiện tác động lên sự phát triển đó...

2.1.4. Ý nghĩa phương pháp luận

Mọi sự vật, hiện tượng đều nằm trong quá trình vận động và phát triển, nên trong nhận thức và hoạt động của bản thân, chúng ta phải có quan điểm phát

triển, tránh tư tưởng bảo thủ, trì trệ. Điều đó có nghĩa là khi xem xét bất kỳ sự vật, hiện tượng nào cũng phải đặt chúng trong sự vận động, sự phát triển, vạch ra xu hướng biến đổi, chuyển hoá của chúng

Quan điểm phát triển yêu cầu khi nghiên cứu, cần đặt đối tượng vào sự vận động, phát hiện xu hướng biến đổi của nó để không chỉ nhận thức nó ở trạng thái hiện tại, mà còn dự báo được khuynh hướng phát triển trong tương lai. Cần nhận thức được rằng, phát triển là một quá trình trải qua nhiều giai đoạn, mỗi giai đoạn có đặc điểm, tính chất, hình thức khác nhau nên cần tìm hình thức, PP tác động phù hợp để thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển đó. Muốn nắm được bản chất, khuynh hướng phát triển của đối tượng nghiên cứu cần “phải xem xét sự vật trong sự phát triển, trong “sự tự vận động”, trong sự biến đổi của nó”²³

2.2. Vận dụng nguyên lý sự phát triển để đề xuất một số biện pháp nâng cao ý thức chính trị cho SV

2.2.1. Một số nhân tố tác động đến ý thức chính trị của SV

Một là, tác động của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Hiện nay, xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang mở ra nhiều cơ hội cho SV có cơ hội phấn đấu trở thành những công dân toàn cầu; được tiếp xúc nhiều hơn với đời sống chính trị thế giới, từ đó có thêm các tri thức chính trị, giúp SV nâng cao nhận thức và trình độ chính trị. Tuy nhiên, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng làm du nhập những luồng chính trị ngoại lai không phù hợp với chế độ chính trị XHCN ở VN, làm một bộ phận SV dao động về chính trị, thậm chí mất phương hướng, nhận thức sai lầm về chính trị. Lợi dụng quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” với nhiều thủ đoạn ngày càng tinh vi, từ đó làm cho một bộ phận sinh viên dễ dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Đặc biệt, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng các phương tiện truyền thông xã hội để tuyên truyền, kích động, xuyên tạc, nhất là trước những sự kiện “nóng” về chính trị, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm, niềm tin chính trị của SV.

Hai là, tác động của tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước.

Sau hơn 35 thực hiện đường lối đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đạt được nhiều thành

tự to lớn về phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, vị thế của VN trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Những điều kiện thuận lợi trên tác động trực tiếp tới sinh hoạt và học tập của sinh viên. Phần lớn SV có thái độ sống tích cực, năng động, có chí hướng và say mê học tập, xung kích trong nghiên cứu khoa học, sáng tạo, tình nguyện và tham gia các hoạt động giao lưu quốc tế; giữ vững bản lĩnh cách mạng. Nhưng trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, có một số bất cập, hạn chế đã tác động tiêu cực đến nhiệm vụ chính trị của SV.

Ba là, tác động từ môi trường chính trị - xã hội của các trường đại học

C. Mác khẳng định: “Con người tạo ra hoàn cảnh đến mức nào thì hoàn cảnh cũng tạo ra con người đến mức ấy”. Do vậy, môi trường chính trị - xã hội ở các trường đại học tác động không nhỏ đến quá trình phát triển nhiệm vụ chính trị của SV ở nước ta hiện nay. Môi trường ấy là tổng hòa các quan hệ chính trị - xã hội, đời sống chính trị, tư tưởng, tình cảm, đạo đức, lối sống... của các tổ chức và cá nhân trong nhà trường, có ảnh hưởng thường xuyên, trực tiếp đến quá trình phát triển ý thức chính trị của SV. Quá trình tác động này biểu hiện thông qua các mối quan hệ của SV trong suốt quá trình sinh hoạt và học tập tại trường. Đó là quan hệ giữa SV với GV, giữa SV với lãnh đạo nhà trường, giữa SV với các cơ quan, tổ chức trong nhà trường và quan hệ giữa các SV với nhau.

2.2.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao ý thức chính trị của SV

Một là, đẩy mạnh công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin (CNMLN), tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học.

Cần quan tâm đặc biệt đến vấn đề giáo dục CNMLN, tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học. Các trường đại học cần có biện pháp tổ chức giảng dạy, học tập phù hợp để việc học thực chất, hiệu quả, người học được trang bị những vấn đề cơ bản nhất của CNMLN, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó có nhận thức và niềm tin chính trị đúng đắn.

Trước hết, xây dựng chương trình các môn lý luận cơ bản của CNMLN, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay phải bảo đảm tính mở, thường xuyên bám sát sự phát triển của lý luận và thực tiễn. Đồng thời, đổi mới nội dung, chương trình giáo dục CNMLN, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD & ĐT, gắn lý luận với thực tiễn, khắc phục sự trùng lặp, khép kín. Kết hợp tổ chức diễn đàn học

tập, nghiên cứu trực tuyến nhằm trao đổi, thảo luận những vấn đề lý luận chính trị, qua đó làm sâu sắc kiến thức lý luận chính trị cho người học.

Hai là, việc nâng cao ý thức chính trị cho SV phải được coi là nhiệm vụ quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những yêu cầu trong quá trình tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước không chỉ là cơ hội, mà còn là thách thức đối với khả năng thực tế của sinh viên - chủ nhân tương lai của đất nước. Chính vì vậy, việc nâng cao ý thức chính trị cho SV hiện nay có ý nghĩa quan trọng, góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất, lối sống cho họ theo mục tiêu giáo dục đại học: “Đào tạo con người VN phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH.

Ba là, xây dựng môi trường chính trị ở các trường đại học lành mạnh, trong sạch, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nâng cao ý thức chính trị của SV. Môi trường chính trị ở các trường lành mạnh, trong sạch, góp phần định hướng, giữ vững ổn định tư tưởng chính trị, nâng cao đời sống tinh thần cho SV, hướng SV vươn tới giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc, hướng SV đến chân, thiện, mỹ, ngăn chặn sự du nhập của lối sống phản văn hóa, phản đạo đức vào lối sống của SV.

Nâng cao vai trò của các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV. Thường xuyên trao đổi, đối thoại với SV, kịp thời nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội; đồng thời, đấu tranh, phê phán, uốn nắn nhận thức chính trị lệch lạc, biểu hiện sai trái trong cán bộ, đoàn viên, hội viên. Tích cực tìm tòi phương thức sáng tạo trong giáo dục SV, góp phần củng cố tổ chức Đoàn trong sạch, vững mạnh về chính trị và tạo nên những điểm sáng về công tác giáo dục chính trị cho SV.

3. Kết luận

Khuyh hướng chung của sự phát triển là vận động đi lên, tức là phải thấy được tính quanh co, phức tạp của sự vật hiện tượng trong quá trình phát triển của nó. Đối với SV, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, có thể sử dụng nguyên tắc phương pháp luận đó vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, xã hội ngày càng tươi đẹp. **Tài liệu tham khảo**

1. C. Mác và Ph. Ăngghen (1997), *Toàn tập*, tập 21, tr 429, NXB CTQG - Sự thật. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Triết học*, NXB CTQG Sự thật. Hà Nội